

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6690** / UBND-NC
V/v phối hợp triển khai
nhiệm vụ khảo sát

Đắk Lắk, ngày **24** tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

Thực hiện các văn bản: Công văn số 134/KHPL-DSKT, ngày 11/5/2017 của Viện Khoa học Pháp lý thuộc Bộ Tư pháp và Công văn số 2861/BTP-KHPL, ngày 24/8/2016 của Bộ Tư pháp về việc phối hợp triển khai nhiệm vụ khảo sát về “ Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền”; các văn bản này có trong Website tỉnh (<http://daklak.gov.vn> tại mục văn bản pháp quy), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Dân tộc tỉnh, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan phối hợp, hỗ trợ Viện Khoa học Pháp lý triển khai thực hiện tốt Kế hoạch khảo sát trên địa bàn tỉnh, gửi kèm theo Công văn số 134/KHPL-DSKT nói trên.

Nhận được Công văn này, Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện; báo cáo kết quả với UBND tỉnh và Đoàn khảo sát trong thời gian quy định ./.

Nơi nhận: *lll*

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- CT, PCT UBND Tỉnh ;
- Đoàn Khảo sát;
- Các Sở, ngành thuộc tỉnh:
CA, TNMT, NV, TC,
TTTT, CT;
- VKSND, TAND tỉnh;
- UBND các H, TX, TP;
- VP UBND tỉnh: LđVP;
P TH; Các P: HCTC, QTTV(ph, vụ);
TTTHCB (để đăng trên
Website tỉnh) ;
- Lưu VT; NCm.30

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

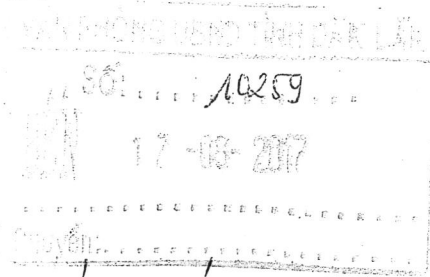
BỘ TƯ PHÁP
VIỆN KHOA HỌC PHÁP LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134/KHPL - DSKT

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2017

V/v phối hợp triển khai nhiệm vụ khảo sát về “Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền”



Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố... Đắk Lắk

Thực hiện nhiệm vụ khảo sát “Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền” (theo Công văn số 2861/BTP – KHPL ngày 24/8/2016 của Bộ Tư pháp đính kèm) năm 2017, Viện Khoa học pháp lý sẽ điều tra khảo sát tại tỉnh... Đắk Lắk từ ngày 11/9/2017 đến ngày... 15/9/2017

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ban Dân tộc tỉnh phối hợp, hỗ trợ Viện triển khai nhiệm vụ khảo sát trên địa bàn tỉnh.

Các thông tin chi tiết liên quan đến việc triển khai nhiệm vụ, xin vui lòng liên hệ trực tiếp với đ/c Nguyễn Mai Trang – Viện Khoa học Pháp lý theo số điện thoại: 0912.255.551/ 0462.739.748 hoặc địa chỉ email: trangnm@moj.gov.vn.

Xin trân trọng cảm ơn./...ay

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Cường

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 286/VBTP-KHPL

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2016

V/v phối hợp triển khai nhiệm vụ khảo sát về “Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố... Đắk Lắk.....

Nhằm mục đích tập hợp, hệ thống, công bố các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân gia đình đang tồn tại ở nước ta, đặc biệt là tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số và hoàn thiện cơ chế, cách thức áp dụng tập quán trong việc thực thi nhiệm vụ cơ quan có thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định 294/QĐ – BTP ngày 29 tháng 02 năm 2016 giao Viện Khoa học pháp lý chủ trì và thực hiện nhiệm vụ khảo sát năm 2016 “*Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền*” (thực hiện trong 3 năm 2016-2018).


Hoạt động khảo sát thực địa sẽ được tiến hành tại 18 tỉnh/thành phố (tập trung ở các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam- nơi có đông đảo đồng bào dân tộc sinh sống, gồm các tỉnh Điện Biên, Lào Cai, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đắk Nông, Kon Tum, Tiền Giang, Bến Tre, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau) với nội dung chính gồm:

1. Nghiên cứu các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở các tỉnh được khảo sát.
2. Khảo sát thực tiễn áp dụng tập quán trong công tác quản lý nhà nước và giải quyết các tranh chấp dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Bộ Tư pháp xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, có phạm vi hoạt động liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp nên cần sự phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan có liên quan, đặc biệt là Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố được khảo sát. Bởi vậy, Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị quý cơ quan hỗ trợ Bộ Tư pháp trong việc chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ban Dân tộc tỉnh/thành phố (nếu có) phối hợp với Viện Khoa học pháp lý để triển khai các hoạt động khảo sát tại địa phương.

Các chi phí liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Bộ Tư pháp chi trả theo quy định pháp luật hiện hành.

Các thông tin chi tiết liên quan đến nhiệm vụ, xin vui lòng liên hệ trực tiếp với đ/c Nguyễn Mai Trang theo số điện thoại: 0912.255.551/0462.739.748, địa chỉ email: trangnm@moj.gov.vn.

Xin trân trọng cảm ơn 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu



Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH KHẢO SÁT NĂM 2017
CÁC TẬP QUÁN ĐIỂN HÌNH ĐIỀU CHỈNH QUAN HỆ DÂN SỰ,
THƯƠNG MẠI, HÔN NHÂN & GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN
ÁP DỤNG CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

Dự án điều tra cơ bản về "Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân & gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan có thẩm quyền" được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 294/QĐ - BTP ngày 29 tháng 02 năm 2016, được triển khai thực hiện trong 3 năm 2016-2018. Theo đề cương đã được phê duyệt, mục tiêu, nội dung và kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

- Xây dựng căn cứ, tiêu chí xác định tập quán với tư cách là nguồn bổ sung của luật và các nguyên tắc, điều kiện áp dụng tập quán;
- Tập hợp, hệ thống và công bố Danh mục, nội dung các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình đang tồn tại ở nước ta, đặc biệt là tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số (tập trung vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam);
- Góp phần hoàn thiện cơ chế, cách thức áp dụng tập quán trong việc thực thi nhiệm vụ cơ quan có thẩm quyền như: đề xuất giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật về thẩm quyền của thẩm phán tòa án nhân dân và một số cơ quan có thẩm quyền; cách thức lập luận trong bản án, quyết định áp dụng tập quán; tổng hợp kinh nghiệm trong việc áp dụng tập quán;...
- Đề xuất các kiến nghị hoàn thiện pháp luật dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình từ nội dung các tập quán đã được nghiên cứu, khảo sát.

2. Nội dung khảo sát

Với mục tiêu như trên, Dự án sẽ tập trung vào nghiên cứu, khảo sát, đánh giá các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn vận dụng của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, cụ thể:

1. Rà soát, đánh giá tổng thể quy định pháp luật hiện hành về việc áp dụng tập quán dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình

2. Nghiên cứu, xác định, đánh giá các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình đang tồn tại ở nước ta, đặc biệt là tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số, bao gồm các nội dung sau:

2.1. Tổng quan về cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam hiện nay (tập trung vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam)

- Các dân tộc điển hình;
- Đặc điểm địa lý, lịch sử ảnh hưởng tới các thói quen ứng xử trong cộng đồng của đồng bào các dân tộc thiểu số, những khác biệt văn hóa cơ bản.

2.2. Cách xác định một thói quen ứng xử là tập quán trong cộng đồng các dân tộc, nguyên tắc và điều kiện áp dụng tập quán (quan điểm của các đối tượng khảo sát và nhận định của nhóm nghiên cứu.)

2.3. Tập hợp, thống kê, rà soát, xác định danh mục và phân tích nội dung tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở địa bàn khảo sát, đặc biệt là tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số; xác định các tập quán chứa đựng nội dung quy phạm (quyền và nghĩa vụ) có thể vận dụng trong công tác giải quyết tranh chấp dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Tập quán trong lĩnh vực dân sự;
- Tập quán trong hoạt động thương mại;
- Tập quán trong hôn nhân và gia đình.

3. Đánh giá thực trạng áp dụng tập quán trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước và giải quyết tranh chấp dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền – khó khăn, vướng mắc.

- Thực trạng áp dụng tập quán trong công tác quản lý hành chính, hộ tịch và một số lĩnh vực khác;

- Thực trạng áp dụng tập quán trong công tác hòa giải (hòa giải ở cơ sở và hòa giải tranh chấp đất đai)

- Thực trạng áp dụng tập quán trong công tác xét xử của trọng tài thương mại
- Thực trạng áp dụng tập quán trong công tác xét xử ở Tòa án nhân dân

4. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật và cơ chế áp dụng tập quán.

V. LỊCH TRÌNH VÀ CÔNG VIỆC KHẢO SÁT TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

1. Lịch trình làm việc tại địa phương

Tại địa phương được khảo sát, đoàn khảo sát dự kiến làm việc trong khoảng thời gian **04 ngày** với những hoạt động và phân công cụ thể như sau:

Thời gian	Công việc	Ghi chú
Thứ ba, (ngày 12/9/2017)	- <i>Sáng</i> : Làm việc tại UBND xã thứ nhất	Kết hợp hỏi và thu phiếu các đối tượng
	- <i>Chiều</i> : Làm việc tại UBND xã thứ hai	Kết hợp hỏi và thu phiếu các đối tượng
Thứ tư, (ngày 13/9/2017)	- <i>Sáng</i> : Làm việc tại UBND xã thứ ba	Kết hợp hỏi và thu phiếu các đối tượng
	- <i>Chiều</i> : Làm việc với Ban Dân tộc tỉnh và Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	
Thứ năm, (ngày 14/9/2017)	- <i>Sáng</i> : Làm việc với Tòa án nhân dân tỉnh	Kết hợp thu phiếu, mẫu số liệu, các tài liệu khác
Thứ sáu, (ngày 15/9/2017)	- <i>Sáng</i> : Hội thảo cấp tỉnh tại Sở Tư pháp tỉnh	

2. Các loại phiếu khảo sát và cách thức thu thập phiếu (tại mỗi tỉnh)

a. Các loại phiếu khảo sát

Loại phiếu	Số lượng
Nhóm phiếu sâu	
Phiếu số 1A: Các già làng, trưởng bản, thầy mo, thầy cúng	30
Nhóm phiếu thường	
Phiếu số 1B: Thẩm phán	40
Phiếu số 2B: Cán bộ tư pháp xã	56
Phiếu số 3B: Người dân	210
TỔNG CỘNG	336

b. Cách thức thu thập phiếu khảo sát

Việc thu thập phiếu khảo sát sẽ được tiến hành theo 2 hình thức:

- Đoàn khảo sát phát và thu phiếu trực tiếp tại các buổi khảo sát thực địa tại thôn/bản và buổi tọa đàm tại xã (loại phiếu và số lượng phiếu theo bảng số 1)

- Gửi phiếu để Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh liên hệ lấy phiếu trước khi Đoàn khảo sát đến địa phương (loại phiếu và số lượng phiếu theo bảng số 2). Các phiếu này sẽ được gửi kèm theo Công văn, Kế hoạch do Bộ Tư pháp gửi cho Sở Tư pháp và

Sở Tư pháp phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh tiến hành phát, thu các phiếu này. Đoàn khảo sát sẽ nhận lại phiếu từ Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh khi đến địa phương khảo sát.

Bảng 1: Dự kiến số phiếu Đoàn khảo sát trực tiếp phát và thu phiếu tại các buổi làm việc

Buổi làm việc và thời gian	Loại phiếu cần phát và thu	Số lượng
• Các buổi làm việc tại thôn/bản/làng; tại các cơ quan ban ngành có liên quan về các tập quán và áp dụng tập quán	<i>Phiếu số 1A:</i> Già làng, trưởng bản, thầy mo, thầy cúng	5 phiếu/bản x 6 bản
	<i>Phiếu số 3B:</i> Người dân	35 phiếu/bản x 6 bản
• Buổi tọa đàm tại UBND xã	<i>Phiếu số 2B:</i> Cán bộ tư pháp xã	2 phiếu/xã x 3 xã
Tổng cộng SL Phiếu đoàn khảo sát thu (246 phiếu)	Phiếu số 1A	30
	Phiếu số 3B	210
	Phiếu số 2B	6

Bảng 2: Dự kiến số phiếu gửi Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh hỗ trợ Đoàn khảo sát phát và thu

Loại phiếu	Cơ quan, số lượng	Số lượng
Phiếu số 1B	Thẩm phán TAND	40 phiếu
Phiếu số 2B	Cán bộ tư pháp xã	50 phiếu
Tổng cộng		90 phiếu

3. Các công việc cần sự phối hợp và hỗ trợ của Sở Tư pháp tỉnh/thành phố

3.1. Thống nhất với Viện Khoa học pháp lý về kế hoạch, thời gian khảo sát tại địa phương

3.2. Cử cán bộ tham gia hoạt động khảo sát

- Bố trí cán bộ Sở Tư pháp làm đầu mối hỗ trợ đoàn khảo sát liên hệ, tổ chức, tham gia các hoạt động theo lịch trình của Đoàn làm việc tại địa phương.

- Cử cán bộ tham gia các buổi làm việc tại các cơ quan, ban ngành cùng với đoàn khảo sát. Cụ thể:

+ Các buổi làm việc tại địa bàn cơ sở ở xã: 01 cán bộ đầu mối;

+ Các buổi làm việc tại Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch và Ban Dân tộc: 01 lãnh đạo Sở và 01 cán bộ đầu mối

+ Buổi tọa đàm tại TAND tỉnh: 01 lãnh đạo Sở (đồng chủ trì cùng lãnh đạo TAND và lãnh đạo Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp);

+ Buổi Hội thảo tại Sở Tư pháp: 01 lãnh đạo Sở (đồng chủ trì cùng lãnh đạo Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp).

3.3. Chuẩn bị cho việc hỏi phiếu và tọa đàm tại 03 UBND xã (Phụ lục 1)

(1) Sở Tư pháp giúp đoàn khảo sát chọn lựa 03 xã làm địa bàn khảo sát;

Yêu cầu về xã lựa chọn làm địa bàn khảo: là những nơi có đông đảo đồng bào dân tộc sinh sống, có nền văn hóa lâu đời và tồn tại nhiều tập quán trong đời sống.

(2) Liên hệ với UBND huyện, UBND xã đã lựa chọn khảo sát để thống nhất thời gian và chuẩn bị nội dung làm việc.

(3) Đề nghị UBND huyện chỉ đạo UBND xã được lựa chọn khảo sát mời 70 người dân/xã đến UBND xã để đoàn khảo sát trực tiếp hỏi phiếu.

(4) Đề nghị UBND huyện chỉ đạo UBND xã chuẩn bị tọa đàm (hội trường, báo cáo tham luận, mời đại biểu tọa đàm, ...)

3.4. Chuẩn bị 01 buổi làm việc với Ban Dân tộc và Sở Văn hóa thể thao và Du lịch (Phụ lục 2)

Sở Tư pháp liên hệ với Ban Dân tộc và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thống nhất, sắp xếp lịch làm việc.

Sở Tư pháp trao đổi, đề nghị Ban Dân tộc và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp các tài liệu về tập quán, hương ước, luật tục... của các dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh/thành phố cho đoàn khảo sát.

3.5. Chuẩn bị cho buổi tọa đàm tại Tòa án nhân dân tỉnh (Phụ lục 3)

(1) Viện KHPL gửi bộ tài liệu dành cho TAND tỉnh để Sở Tư pháp hỗ trợ gửi TAND tỉnh, bao gồm:

- Công văn của Bộ Tư pháp gửi TAND tối cao;
- Các tài liệu Tòa án nhân dân tỉnh/thành phố thu thập giúp đoàn khảo sát trước khi đoàn đến địa phương, cụ thể:

(i) 40 Phiếu hỏi dành cho Thẩm phán và Thư ký Tòa án để Tòa án hỗ trợ phát và thu phiếu;

(ii) Bảng số liệu (theo mẫu);

(iii) Tài liệu và hồ sơ các vụ việc liên quan đến tập quán;

(iv) Thông tin về các đương sự trong các vụ việc dân sự, kinh tế và hôn nhân gia đình có liên quan đến tập quán.

Các tài liệu này được chuyển lại cho Đoàn khảo sát khi đoàn đến làm việc tại địa phương.

(2) Sở Tư pháp liên hệ với TAND để thống nhất lịch làm việc, phối hợp với TAND trong việc chuẩn bị buổi tọa đàm tại Tòa (hội trường, báo cáo tham luận, mời đại biểu tọa đàm, nước uống...).

(3) Sở Tư pháp liên hệ với cán bộ làm đầu mối của Tòa để chuyển giao lại các tài liệu khảo sát cho Đoàn.

3.6. Tổ chức Hội thảo cấp tỉnh tại Sở Tư pháp (Phụ lục 4)

Sở Tư pháp gửi Giấy mời đến các cơ quan/ tổ chức thuộc thành phần tham dự, thống kê đại diện cơ quan, tổ chức xác nhận tham dự Tọa đàm; đặt và thu các tham luận; photo đóng quyển tài liệu, chuẩn bị hội trường, loa đài, nước uống và một số công việc liên quan.

Sở Tư pháp chuẩn bị các tham luận theo nội dung và gợi ý tại Phụ lục 4.

3.7. Triển khai phát và thu phiếu khảo sát

Sở Tư pháp sẽ giúp đoàn khảo sát phát và thu 50 Phiếu số 2 dành cho cán bộ tư pháp các xã. Các phiếu khảo sát sẽ được chuyển lại cho Đoàn khảo sát trong thời gian Đoàn làm việc tại địa phương.

3.8. Sở Tư pháp thông tin cho thư ký Đoàn khảo sát về đầu mối liên lạc tại các cơ quan tiến hành khảo sát (họ tên, chức vụ, số điện thoại của cán bộ chịu trách nhiệm tổ chức) để thuận lợi cho việc triển khai công việc.

VI. VỀ KINH PHÍ TỔ CHỨC

Kinh phí tổ chức khảo sát (viết báo cáo; đại biểu dự Tọa đàm/Hội thảo; trả lời phiếu hỏi, giải khát trong các buổi Tọa đàm/Hội thảo...) được đoàn khảo sát chi trả theo quy định hiện hành.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Hòa Thị Thủy – Viện Khoa học pháp lý theo số điện thoại: 0988.323.989/02462.739.749 hoặc địa chỉ email: Httthuy@moj.gov.vn/hoathuy1987@gmail.com.

PHỤ LỤC 1: CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC TẠI 03 UBND XÃ

1. **Thời gian:** Thứ ba, ngày 12/9/2017 (02 UBND xã) và sáng Thứ Tư, ngày 13/9/2017 (01 UBND xã)

2. **Phỏng vấn phiếu hỏi**

2.1. *Đối tượng, nội dung phỏng vấn*

- Phỏng vấn sâu các già làng, trưởng bản về các tập quán đang tồn tại ở cộng đồng (10 người/xã)

- Hỏi phiếu người dân sống trong cộng đồng (70 người dân/xã)

2.2. *Thời gian, địa điểm*

- Thời gian dự kiến: tiến hành đồng thời với thời điểm tổ chức tọa đàm.

- Địa điểm: trụ sở UBND xã.

3. **Tọa đàm tại trụ sở UBND xã về “Các tập quán điển hình của đồng bào dân tộc tại địa phương và vấn đề áp dụng tập quán trong quản lý hành chính hộ tịch, hòa giải ở cơ sở”**

3.1. *Thành phần:* (dự kiến khoảng 20 người)

- Đoàn khảo sát
- Đại diện Sở Tư pháp
- Đại diện UBND huyện
- Lãnh đạo chính quyền xã (Đảng ủy, HĐND, UBND)
- Các cán bộ xã (văn hóa, dân tộc, tư pháp, địa chính)
- Đại diện đồn biên phòng
- Các trưởng bản/già làng.
- Các tổ chức chính trị xã hội cấp xã (Mặt trận tổ quốc; Hội nông dân, phụ nữ, thanh niên...)

3.2. *Chương trình*

- Đại diện Sở Tư pháp giới thiệu thành phần tham dự
- Đại diện đoàn khảo sát nêu mục đích, nội dung của buổi làm việc
- Đại diện UBND xã báo cáo về “*Tổng quan về đồng bào dân tộc và các tập quán điển hình của đồng bào dân tộc tại địa phương. Vấn đề áp dụng tập quán trong quản lý hành chính hộ tịch, hòa giải ở cơ sở*”.

- Các trưởng bản/già làng thông tin về đặc điểm văn hoá và tập quán của đồng bào ở bản làng.

- Đoàn khảo sát trao đổi và thảo luận với các đại biểu tham dự.

3.3. Gợi ý tham luận

*** Báo cáo tham luận về “Tổng quan về đồng bào dân tộc và các tập quán điển hình của đồng bào dân tộc tại địa phương. Vấn đề áp dụng tập quán trong quản lý hành chính hộ tịch, hòa giải ở cơ sở”**

- Dân số, dân tộc của đồng bào trên địa bàn;

- Đặc thù về cuộc sống; thói quen lao động, sản xuất;

- Đặc thù về văn hóa, phong tục tập quán.

- Tổng hợp các tập quán/ thói quen ứng xử các dân tộc đang áp dụng (trong các mối quan hệ hôn nhân, gia đình; các giao dịch dân sự như mua bán, vay mượn tài sản, bồi thường thiệt hại, bảo vệ tài sản chung của cộng đồng; các quan hệ đất đai như xác định quyền sở hữu, ranh giới...).

- Thực tiễn giải quyết các yêu cầu áp dụng tập quán trong công tác quản lý hành chính nói chung và quản lý hộ tịch nói riêng (xác định họ tên, dân tộc,..).

- Thực tiễn áp dụng tập quán trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Thực tiễn áp dụng tập quán trong công tác hòa giải tranh chấp đất đai.???

- Những thuận lợi và khó khăn gặp phải trong quá trình áp dụng pháp luật hiện hành trong điều kiện tồn tại các tập quán của các dân tộc.

.....

PHỤ LỤC 2: CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC TẠI BAN DÂN TỘC TỈNH VÀ SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Thời gian: Buổi chiều Thứ Tư (ngày 13/9/2017)

2. Thành phần tham dự: (dự kiến khoảng 20 người)

- Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch, Ban Dân tộc tỉnh
- Đoàn khảo sát;
- Đại diện Sở Tư pháp;
- Đại diện Văn phòng Sở, Ban Dân tộc tỉnh
- Đại diện một số phòng ban chuyên môn có liên quan.

3. Chương trình và nội dung làm việc

3.1. Đại diện Sở Tư pháp giới thiệu thành phần buổi làm việc

3.2. Trưởng đoàn khảo sát giới thiệu về nội dung, ý nghĩa của hoạt động khảo sát và những vấn đề cần trao đổi thảo luận.

3.3. Lãnh đạo, đại diện các Phòng ban chuyên môn của Sở, ngành phát biểu về các nội dung sau:

(i) Tổng quan về các dân tộc điển hình trên địa bàn tỉnh, các đặc điểm địa lý, lịch sử ảnh hưởng tới thói quen, ứng xử và văn hóa của các dân tộc

(ii) Các thói quen ứng xử/tập quán điển hình của các dân tộc tại địa phương trong quan hệ dân sự, thương mại và hôn nhân gia đình (ở khía cạnh dân tộc học và khía cạnh văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo)

(iii) Đề xuất về cách thức xác định/ đánh giá thói quen ứng xử trong cộng đồng là tập quán làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền áp dụng trong công tác chuyên môn.

3.4. Đoàn khảo sát đặt câu hỏi và trao đổi sâu về các vấn đề đã được nêu trên để làm rõ các hạn chế, bất cập về mặt chính sách, pháp luật cũng như quá trình tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; quan điểm về tiêu chí xác định tập quán, cách thức áp dụng tập quán trong công tác của các cán bộ, cơ quan có thẩm quyền.

3.5. Đoàn khảo sát thu thập các tài liệu, tư liệu về văn hóa, dân tộc, phong tục tập quán mà Sở Văn hóa thể thao & Du lịch và Ban Dân tộc có thể cung cấp.

.....

PHỤ LỤC 3: CHƯƠNG TRÌNH TỌA ĐÀM TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH

Về “thực tiễn áp dụng tập quán trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, kinh tế thương mại, hôn nhân & gia đình của tòa án nhân dân - những khó khăn vướng mắc và giải pháp tháo gỡ”

1. **Thời gian:** Buổi sáng Thứ Năm (ngày 14/9/2017)

2. **Thành phần tham dự:** (dự kiến khoảng 40-50 người)

- Lãnh đạo TAND, Lãnh đạo Viện KHPL; Lãnh đạo Sở Tư pháp (đồng chủ trì);
- Thành viên Đoàn khảo sát;
- Đại diện Tư pháp;
- Đại diện lãnh đạo các Tòa chuyên môn thuộc TAND tỉnh
- Đại diện các Tòa án nhân dân huyện
- Các thẩm phán và thư ký giải quyết và vụ việc dân sự, kinh tế thương mại, hôn nhân và gia đình thuộc TAND tỉnh.

3. Chương trình

- Giới thiệu thành phần tham gia Tọa đàm;
- Các đồng chủ trì phát biểu dẫn đề;
- Lãnh đạo Viện Khoa học Pháp lý giới thiệu mục đích, nội dung của nhiệm vụ khảo sát và các vấn đề cần thảo luận;
- Các đại biểu trình bày báo cáo và thảo luận (04 báo cáo);
- Kết luận Tọa đàm.

4. Tham luận

Dự kiến Tọa đàm có 04 báo cáo sau:

* **Báo cáo 1:** Đánh giá pháp luật về tập quán và cơ chế áp dụng tập quán từ góc nhìn của ngành Tòa án nhân dân (*Người thực hiện: đại diện TAND tỉnh*)

Gợi ý tham luận:

- Đánh giá tính đầy đủ, phù hợp của các quy định về tập quán và áp dụng tập quán
- Đánh giá quy định về tiêu chí xác định một thói quen ứng xử là tập quán
- Quy định của pháp luật về xác định tập quán, cách thức, điều kiện áp dụng tập quán,... - những vấn đề đặt ra.

* **Báo cáo 2:** Vấn đề xem xét áp dụng tập quán trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự của TAND (Người thực hiện: đại diện TAND tỉnh).

Gợi ý tham luận:

- Tình trạng thiếu luật điều chỉnh các khía cạnh của quan hệ xã hội
- Cách thức giải quyết của Tòa trong tình huống không có quy định pháp luật cụ thể để áp dụng (từ chối thụ lý hay thụ lý để giải quyết; việc xem xét, cân nhắc áp dụng tập quán; những trường hợp Tòa đã áp dụng tập quán để giải quyết vụ việc);
- Những thuận lợi, khó khăn đặt ra đối với thẩm phán trong việc nghiên cứu, xem xét áp dụng tập quán.

* **Báo cáo 3:** Thực tiễn áp dụng các tập quán trong công tác giải quyết các vụ việc về hôn nhân và gia đình tại Toà án nhân dân - Những khó khăn vướng mắc và giải pháp khắc phục (Người thực hiện: đại diện TAND huyện)

Gợi ý tham luận:

- Về số lượng vụ việc đã áp dụng tập quán (nếu có) trong tổng thể các vụ việc về hôn nhân và gia đình đã giải quyết trong những năm qua
- Sơ lược về nội dung vụ việc và nội dung tập quán đã áp dụng
- Thực tiễn áp dụng tập quán để giải quyết (về xác minh thói quen ứng xử là tập quán; xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền, cơ quan có liên quan; ...);
- Những khó khăn vướng mắc trong quá trình áp dụng tập quán
- Đánh giá về kết quả áp dụng tập quán (sự ủng hộ của cộng đồng, tính hợp tình hợp lý,...)
- Ý kiến, quan điểm, tranh luận ra (quan điểm của các cơ quan có liên quan, tòa án cấp trên;..).
- Kiến nghị (quy định cụ thể để đảm bảo áp dụng tập quán trong công tác xét xử; tiêu chí xác định thói quen ứng xử là tập quán; giải quyết trong trường hợp trường hợp pháp luật có quy định điều chỉnh nhưng quy định có nội dung khác với nội dung của tập quán,...)

* **Báo cáo 4:** Thực tiễn áp dụng các tập quán trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự tại Toà án nhân dân - Những khó khăn vướng mắc và giải pháp khắc phục (Người thực hiện: đại diện TAND huyện)

Gợi ý tham luận:

- Về số lượng vụ việc đã áp dụng tập quán (*nếu có*) trong tổng thể các vụ việc dân sự đã giải quyết trong những năm qua.
- Sơ lược về nội dung vụ việc và nội dung tập quán đã áp dụng.
- Thực tiễn áp dụng tập quán để giải quyết (về xác minh thói quen ứng xử là tập quán; xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền, cơ quan có liên quan; quan điểm của các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết;...);
- Những khó khăn vướng mắc trong quá trình áp dụng tập quán.
- Đánh giá về kết quả áp dụng tập quán (sự ủng hộ của cộng đồng, tính hợp tình hợp lý,...)
- Ý kiến, quan điểm, tranh luận ra (quan điểm của các cơ quan có liên quan, tòa án cấp trên;..).
- Kiến nghị (quy định cụ thể để đảm bảo áp dụng tập quán trong công tác xét xử; tiêu chí xác định thói quen ứng xử là tập quán; giải quyết trong trường hợp trường hợp pháp luật có quy định điều chỉnh nhưng quy định có nội dung khác với nội dung của tập quán..)



BỘ TƯ PHÁP

DỰ ÁN ĐTCB

“Các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân và gia đình ở Việt Nam và thực tiễn áp dụng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền”

MẪU CUNG CẤP SỐ LIỆU CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN

Tỉnh/thành phố.....

STT	Nội dung	Giai đoạn 2005 đến nay
1	Tổng số các vụ việc dân sự, kinh tế, thương mại, hôn nhân và gia đình mà TAND đã thụ lý	
-	TAND quận/huyện	
-	TAND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	
2	Tổng số các vụ việc dân sự, kinh tế thương mại, hôn nhân và gia đình mà TAND đã giải quyết	
2.1	Sơ thẩm	
-	TAND cấp quận/huyện	
-	TAND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	
2.2	Phúc thẩm (TAND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương)	
3	Tổng số vụ việc đã áp dụng tập quán để giải quyết	
-	Dân sự	
-	Kinh doanh thương mại	
-	Hôn nhân và gia đình	
4	Phân loại theo cấp xét xử, giải quyết của các vụ việc đã áp dụng tập quán để giải quyết	
-	Sơ thẩm	
-	Phúc thẩm	
-	Xét xử lại theo trình tự thủ tục tố tụng giám đốc thẩm, tái thẩm hoặc thủ tục khác	

PHỤ LỤC 4: CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO CẤP TỈNH

VỀ “các tập quán điển hình điều chỉnh quan hệ dân sự, thương mại, hôn nhân & gia đình và thực tiễn áp dụng của cơ quan có thẩm quyền”

1. **Thời gian:** buổi sáng ngày Thứ Sáu (ngày 15/9/2017)

2. **Thành phần tham dự Hội thảo** (Dự kiến khoảng 50 người)

- Đồng chủ trì: Lãnh đạo UBND tỉnh; Lãnh đạo Sở Tư pháp; Lãnh đạo Viện Khoa học pháp lý

- Thành viên Đoàn khảo sát;
- Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại diện Ban Dân tộc tỉnh;
- Đại diện Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Đại diện Sở Công thương
- Đại diện Toà án nhân dân tỉnh
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
- Đại diện một số UBND cấp huyện
- Đại diện Đại diện một số UBND cấp xã
- Một số luật sư, luật gia;
- Đại diện các phòng chuyên môn của Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý.
- Đại diện một số tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

3. **Chương trình Hội thảo**

- Lãnh đạo Sở Tư pháp giới thiệu đại biểu;
- Lãnh đạo UBND tỉnh phát biểu khai mạc Hội thảo;
- Lãnh đạo Viện KHPL nêu mục đích và nội dung của nhiệm vụ khảo sát;
- Các đại biểu trình bày báo cáo và thảo luận (6 báo cáo);
- Kết luận Hội thảo (Lãnh đạo UBND tỉnh, Viện Khoa học Pháp lý).

4. **Gợi ý nội dung tham luận**

Dự kiến Hội thảo có 06 báo cáo sau:

* **Báo cáo 1:** Các tập quán chứa đựng quy tắc ứng xử, quyền và nghĩa vụ của đồng bào dân tộc tại địa phương với tính chất là nguồn bổ sung của pháp luật” (*Người thực hiện: đại diện Sở Tư pháp*).

Gợi ý nội dung: Tập hợp các tập quán/ thói quen ứng xử các dân tộc đang áp dụng (trong các mối quan hệ hôn nhân, gia đình; các giao dịch dân sự như mua bán, vay mượn tài sản, bồi thường thiệt hại, bảo vệ tài sản chung của cộng đồng; các quan hệ đất đai như xác định quyền sở hữu, ranh giới;...).

* **Báo cáo 2:** Tập hợp các tập quán chứa đựng quy tắc ứng xử, quyền và nghĩa vụ của đồng bào dân tộc tại địa phương với tính chất là nguồn bổ sung của pháp luật từ kinh nghiệm công tác (*Người thực hiện: Trợ giúp viên pháp lý*).

Gợi ý nội dung: Tập hợp các tập quán/ thói quen ứng xử trong đời sống xã hội ở địa phương¹ (trong các mối quan hệ hôn nhân, gia đình; các giao dịch dân sự như mua bán, vay mượn tài sản, bồi thường thiệt hại, bảo vệ tài sản chung của cộng đồng; các quan hệ đất đai như xác định quyền sở hữu, ranh giới;...)

* **Báo cáo 3:** Đánh giá pháp luật về tập quán và cơ chế áp dụng tập quán từ góc nhìn của người bảo vệ quyền lợi cho đương sự trong các vụ việc dân sự (*Người thực hiện: Luật sư*)

Gợi ý nội dung:

- Đánh giá tính đầy đủ, phù hợp của các quy định về tập quán và áp dụng tập quán
- Đánh giá quy định về tiêu chí xác định một thói quen ứng xử là tập quán
- Quy định của pháp luật về xác định tập quán, cách thức, điều kiện áp dụng tập quán - những vấn đề đặt ra.

* **Báo cáo 4:** Phong tục tập quán của các cộng đồng dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu và ảnh hưởng của các phong tục, tập quán này trong đời sống (*Người thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh*)

Gợi ý nội dung:

- Tổng quan về các dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh: tên dân tộc, số lượng dân cư, địa bàn cư trú, phương thức tổ chức sản xuất, mô hình tổ chức gia đình của mỗi dân tộc và vai trò của các già làng, trưởng bản trong mỗi cộng đồng.

¹¹ gồm nội dung của tập quán, địa bàn được áp dụng, cộng đồng dân tộc áp dụng và nguồn, hình thức lưu giữ tập quán (truyền miệng, thành văn,..)

- Các tập quán phổ biến trong các quan hệ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt cộng đồng và đời sống gia đình của các dân tộc.

- Khả năng phát sinh tranh chấp trong các quan hệ sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt cộng đồng và đời sống gia đình của các dân tộc; phương thức giải quyết tranh chấp thường được sử dụng. Vai trò của tập quán và pháp luật trong việc giải quyết các tranh chấp này.

- Quan điểm của Ban về các tập quán cần được duy trì và áp dụng trong cộng đồng dân tộc bên cạnh pháp luật của nhà nước.

* **Báo cáo 5:** Phong tục tập quán của các cộng đồng dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu và ảnh hưởng của các phong tục, tập quán này trong đời sống (*Người thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh*)

Gợi ý nội dung:

- Tổng quan về các dân tộc điển hình trên địa bàn tỉnh: tên dân tộc, số lượng dân cư, địa bàn cư trú. Các đặc điểm địa lý, lịch sử, kinh tế có tác động tới đời sống văn hoá và cách thức ứng xử trong cộng đồng các dân tộc

- Các phong tục, tập quán, thói quen ứng xử hình thành trong cộng đồng các dân tộc; ảnh hưởng của các phong tục, tập quán, thói quen ứng xử này đối với ý thức tuân thủ pháp luật.

- Ảnh hưởng của các phong tục, tập quán, thói quen ứng xử trên tới tranh chấp và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong đời sống gia đình và cộng đồng;

- Quan điểm về các tập quán cần được duy trì và áp dụng trong cộng đồng dân tộc bên cạnh pháp luật của nhà nước.

* **Báo cáo 6:** Vấn đề áp dụng tập quán trong quản lý hộ tịch và công tác hòa giải (*Người thực hiện: Sở Tư pháp*)

Gợi ý nội dung:

- Về số liệu:

Số liệu	2011	2012	2013	2014	2015
* Số việc về khai sinh:					
Trong đó:					
- Số việc áp dụng tập quán để xác định họ cho con					
- Số việc áp dụng tập quán để xác định dân tộc cho con					
* Số việc về hòa giải ở cơ sở					
- Số việc hòa giải mà cán bộ hòa giải ở cơ sở đã					

áp dụng tập quán để vận động các bên áp dụng, thực hiện để hòa giải tranh chấp ở cộng đồng dân cư					
---	--	--	--	--	--

- Về nội dung:

+ Thực tế giải quyết yêu cầu áp dụng tập quán trong việc đặt họ tên và xác định dân tộc; Thuận lợi, khó khăn vướng mắc của cán bộ tư pháp trong việc xác định tập quán về xác định họ, dân tộc và áp dụng tập quán.

+ Thực tế áp dụng tập quán để hòa giải các tranh chấp tại cộng đồng và tác dụng của việc áp dụng tập quán (ví dụ: giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nhân dân, các bên tranh chấp hài lòng, tự nguyện thực thi thỏa thuận hòa giải...); Vai trò của hòa giải viên cơ sở trong việc tìm hiểu và áp dụng tập quán để giải quyết tranh chấp nhỏ trong cộng đồng dân cư.

+ Thuận lợi và khó khăn trong việc xác định và áp dụng tập quán.

+ Thuận lợi và khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật hiện hành khi có sự tồn tại của các tập quán có liên quan.

5. Nội dung thảo luận hội thảo

- Các tập quán điển hình trên địa bàn tỉnh

- Thực tiễn áp dụng các tập quán của các cơ quan nhà nước trong lĩnh vực dân sự, thương mại và hôn nhân gia đình- thuận lợi và khó khăn.

- Quan điểm về cách thức, tiêu chí xác định một thói quen ứng xử là tập quán trong cộng đồng các dân tộc; quan điểm về nguyên tắc và điều kiện áp dụng tập quán.

- Kiến nghị và giải pháp về áp dụng tập quán trong thi hành pháp luật.